

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Điểmktr	Điểm 3	Điểm
1	20125317	NGUYỄN HOÀNG MINH	ANH	6.0	3	4.2
2	20125313	NGÔ HOÀNG	ÂN	6.0	6	6.0
3	20125338	TRẦN CÔNG	CHÁNH	10	8	8.8
4	20125355	NGUYỄN NGỌC BÍCH	DIỄM			
5	20125360	NGUYỄN KHÁNH	DƯ	9.5	9	9.2
6	20125346	NGÔ TIẾN	ĐẠI	5.0	6	5.6
7	20125432	NGUYỄN TRẦN ĐỨC	HUY	7.5	5	6.0
8	20125434	QUÁCH ĐÌNH VĂN	HUY	9.5	6.5	7.7
9	20125448	NGUYỄN LÊ	KHANG	5.5	6	5.8
10	20125455	TRẦN ĐĂNG	KHOA	5.0	4.5	4.7
11	20125479	LƯU THỊ MỸ	LINH	3.5	4.5	4.1
12	20125481	NGUYỄN HẢI	LINH			
13	20125493	NGUYỄN THANH	LOAN	5.5	5	5.2
14	20125495	CHÂU QUANG	LỢI	3.0	5	4.2
15	20125502	VŨ MINH	LUÂN	7.5	2	4.2
16	20125503	VÕ CÔNG	LUẬN	7.5	2	4.2
17	20125520	LÊ QUANG	MINH	1.0		
18	20125535	PHAN THỊ THU	NGA	7.0	4.5	5.5
19	20125554	LÊ TRỌNG	NGHĨA	2.5	4.5	3.7
20	20125561	MAI NGUYỄN BẢO	NGỌC	5.5	6	5.8
21	20125565	TRẦN THANH	NGỌC	4.5	7.5	6.3
22	20125570	NGUYỄN Y	NGUYỄN	1.0	3	2.2
23	20125578	HÀ HUỖNH	NHI	6.5	3.5	4.7
24	20125610	NGUYỄN VĂN	NINH	1.0		
25	20125612	PHẠM THANH	NỮ			
26	20125218	TRỊNH XUÂN	THÀNH	10	5.5	7.3
27	20125683	VÕ TRƯỜNG	THÀNH	5.5	5.5	5.5
28	20125693	VŨ THỊ NGỌC	THẢO	4.0	4	4.0
29	20125677	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	6.0	4	4.8
30	20125727	ĐẶNG THỊ THANH	THỦY	6.0	6	6.0
31	20125705	ĐINH DIỄM QUỲNH	THƯ	5.0	3.5	4.1
32	20125757	NGUYỄN THỊ LINH	TRANG	6.5	4	5.0
33	20125762	ĐỖ MẠNH	TRÍ	1.5	5	3.6
34	20125765	NGUYỄN THỊ KHÁNH	TRINH	3.5	4	3.8
35	20125772	NGUYỄN ĐẶNG XUÂN	TRÚC	5.5	3.5	4.3
36	20125773	NGUYỄN LÊ BẢO	TRÚC	2.0	3.5	2.9
37	20125793	DƯƠNG THỊ HOÀNG	UYÊN	5.0	5	5.0
38	20125794	LÊ GIA	UYÊN	5.0	5.5	5.3
39	20125801	CAO ANH	VĂN	5.0	6.5	5.9
40	20125812	LÊ HUỖNH TƯỜNG	VY			
41	19125488	Lê Anh	Tài	1.0		